TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 10 – VĨNH LONG** **TỈNH VĨNH LONG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – hạnh phúc**

Bản án số: 05/2026/HS-ST
Ngày: 09 - 01- 2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 10 – VĨNH LONG

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Sỹ

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phan Trung Hiếu

2. Ông Thạch Đa Ra

- ***Thư ký phiên tòa***: Bà Lương Thị Hồng Vân, Thẩm tra viên Tòa án nhân dân Khu vực 10 – Vĩnh Long.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 10 - Vĩnh Long tham gia phiên tòa: Ông Đoàn Văn Thắng, Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 01 năm 2026, tại Trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 10 – Vĩnh Long, xét xử công khai vụ án hình sự thụ lý số: 52/2025/HSST, ngày 03 tháng 12 năm 2025 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 79/2025/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 12 năm 2025 và Thông báo về việc dời ngày xét xử số 12/TB-TA ngày 22/12/2025 đối với bị cáo:

Nguyễn Thị Ngọc T, sinh ngày 22/6/1996; nơi thường trú: ấp T, xã T, tỉnh Vĩnh Long; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn K, sinh năm 1966 và bà Thạch Thị L, sinh năm 1977. Bị cáo có chồng tên Thạch Hoàng A, sinh năm 1987 và 03 người con. Tiền án: không, tiền sự: không; bị bắt tạm giữ từ ngày 28/7/2025 đến ngày 03/8/2025 chuyển sang áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay; Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Người làm chứng*:

1. Anh Lê Văn H, sinh năm 1998 (vắng mặt)

Nơi cư trú: ấp L, xã T, tỉnh Vĩnh Long.

2. Anh Lê Minh K1, sinh năm 2006 (vắng mặt)

Nơi cư trú: ấp L, xã T, tỉnh Vĩnh Long.

3. Chị Trần Ngọc X, sinh năm 2000 (vắng mặt)

Nơi cư trú: khóm A, phường H, tỉnh Vĩnh Long

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 14 giờ 05 phút ngày 28/7/2025, Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh V kết hợp với Công an phường N tổ chức kiểm tra, phát hiện và bắt quả tang bị cáo Nguyễn Thị Ngọc T đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy tại phòng trọ đang thuê tại nhà trọ T, thuộc khóm H, phường N, tỉnh Vĩnh Long. Tại thời điểm bắt quả tang còn có 02 đối tượng Lê Văn H và Lê Minh K1 cũng có mặt tại phòng trọ. Cơ quan Công an đã tiến hành niêm phong tại hiện trường 02 túi nylon trong suốt có vuốt khóa miệng và 01 đoạn ống nhựa dạng ống hút, bên trong có chứa tinh thể rắn màu trắng, nghi là ma túy cùng nhiều đồ vật, dụng cụ có liên quan đến ma túy và mời tất cả các đối tượng về trụ sở làm việc.

Qua làm việc, bị cáo Nguyễn Thị Ngọc T khai nhận: Vào khoảng 11 giờ ngày 28/7/2025, bị cáo Nguyễn Thị Ngọc T đang ở nhà trọ T, thuộc khóm H, phường N, tỉnh Vĩnh Long thì nảy sinh ý định mua ma túy về sử dụng nên bị cáo T đã liên lạc bằng Facebook để hỏi mua ma túy đá của một người đàn ông tên V (không rõ họ tên và địa chỉ cụ thể) với giá 1.000.000 đồng, V đồng ý và hẹn khoảng 30 phút sau đến khu vực nhà nghĩ T thuộc khóm V, phường L, tỉnh Vĩnh Long để giao nhận ma túy. Trước khi đi mua ma túy, bị cáo lấy bộ dụng cụ sử dụng ma tuý có sẵn ma túy đá (bị cáo mua trước đó của V), đốt nóng ma túy đá và sử dụng một mình. Sử dụng xong, bị cáo để bộ dụng cụ sử dụng ma túy trong phòng trọ và một mình đi đến khu vực nhà nghĩ T để gặp V mua ma túy. Khi đến nơi, bị cáo đưa cho V 1.000.000 đồng, V đưa bị cáo một túi nhung màu đỏ bên trong có chứa ma túy đá rồi bị cáo mang ma túy trở về phòng trọ của mình để kiểm tra.

Trong lúc bị cáo T đi ra khỏi phòng thì có Lê Văn H, sinh ngày 04/5/1998 và Lê Minh K1, sinh ngày 19/5/2006 (là anh em ruột) chở con trai của bị cáo T tên Nguyễn Thạch Hoàng U, sinh ngày 14/3/2024 về đến phòng, (trước đó bị cáo T đã nhờ H giữ con dùm, do hết sữa và tã nên H chở K1 và Hoàng U về phòng Trâm để lấy). Khi vào phòng thì H và K1 thấy bộ dụng cụ sử dụng ma túy có sẵn trong phòng, bên trong nỏ thủy tinh còn sót lại một ít ma túy nên H và K1 đã tự ý lấy để sử dụng, cả hai thay phiên nhau cùng sử dụng khoảng ba đến bốn hơi thì hết ma túy trong nỏ rồi nằm trong phòng đợi bị cáo T về.

Khi bị cáo T về đến phòng trọ thì thấy H, K1 và con trai của bị cáo đang ở trong phòng trọ (T không biết H và K1 vừa mới sử dụng ma túy còn sót lại trong nỏ của mình). Lúc này bị cáo T đưa tiền cho K1 200.000 đồng kêu K1 đi mua cơm hộp về ăn. Trong lúc H và K1 đang ăn cơm, thì bị cáo T mở túi nhung màu đỏ ra kiểm tra thấy có túi nylon loại vuốt khóa miệng bên trong có chứa nhiều cục ma túy đá to và nhỏ khác nhau, đồng thời bên trong có nhiều bịch nylon trong suốt loại có vuốt khoá miệng và có một cân tiểu ly do V cho T mượn để cân ma túy. Sau đó, bị cáo T lấy những cục ma tuý đá to để vào một túi nylon loại vuốt khoá miệng

màu xanh rồi bỏ lại vào túi nhung màu đỏ như ban đầu. Số ma tuý đá nhỏ, vụn còn lại trong một túi vuốt khóa miệng bị cáo T để trên nền gạch trong phòng, H thấy túi ma túy đá nhỏ này nên lấy một đoạn ống nhựa dạng ống hút để mút ma túy từ túi nylon mà bị cáo T vừa để trên nền gạch để vào nỏ thủy tinh chuẩn bị sử dụng thì bị lực lượng Công an đến kiểm tra phát hiện, bắt quả tang và thu giữ, niêm phong số ma túy cùng các đồ vật khác có liên quan.

Tại Kết luận giám định số 41/KL-KTHS-KV3, ngày 01/8/2025 của Phòng K2 Công an tỉnh V kết luận: Gói 01: Tinh thể rắn màu trắng chứa trong 02 túi nylon và 01 đoạn ống nhựa được niêm phong gửi giám định là ma túy loại Methamphetamine; tổng khối lượng: 1,1838 gam. Gói 02: Chất màu nâu chứa trong 01 nỏ thủy tinh được niêm phong gửi giám định là ma túy loại Methamphetamine; dạng vết không xác định được khối lượng.

Quá trình điều tra, bị cáo T khai nhận toàn bộ số ma túy mà Cơ quan điều tra thu giữ lúc bắt quả tang là do T mua về nhằm mục đích để sử dụng một mình. Ngoài ra, vào khoảng đầu tháng 7/2025, bị cáo T khai nhận còn mua ma túy của V với giá tiền 1.000.000 đồng rồi đem về phòng trọ chia nhỏ ra để sử dụng dần. Trong thời gian này thì có Lê Văn H và Trần Ngọc X (T1) hỏi mua ma túy nên bị cáo T đã lấy ma túy bán cho H và X tổng cộng được 03 lần, cụ thể như sau:

Bị cáo T bán ma túy cho Lê Văn H hai lần: Lần thứ 1: Trước ngày bị bắt quả tang khoảng 10 ngày (vào khoảng 20 giờ ngày 18/7/2025), H liên lạc qua Facebook hỏi mua ma túy với giá 300.000 đồng thì bị cáo T đồng ý bán nên cả hai hẹn nhau ở khu vực gần cầu B thuộc khóm B, phường N, tỉnh Vĩnh Long, tại đây bị cáo T đưa cho H 01 tép ma túy đá, do không đủ tiền nên H chỉ đưa T 150.000 đồng. Lần thứ 2: Vào khoảng 14 giờ, ngày 26/7/2025, bị cáo T đang ở phòng trọ của mình thì H đến hỏi mua ma túy với giá 200.000 đồng, bị cáo đồng ý bán và đưa cho H 01 tép ma túy nhưng do H không có tiền nên chưa đưa tiền ngay mà đến ngày 28/7/2025, H đã chuyển vào tài khoản của bị cáo T 200.000 đồng để trả tiền mua ma túy.

Bị cáo T bán ma túy cho Trần Ngọc X (T1) một lần. Vào buổi tối khoảng giữa tháng 7/2025, X liên lạc với T hỏi mua ma túy với giá 200.000 đồng thì T đồng ý và hẹn nhau đến nhà trọ Sao Đêm 4 thuộc khóm V, phường L, tỉnh Vĩnh Long để giao nhận ma túy, khi đến nơi T để 01 tép ma túy đá dưới gốc cây gần cổng nhà trọ Sao Đêm 4, X đưa cho bị cáo T 200.000 đồng để mua ma túy rồi X đến nhặt tép ma túy vào nhà trọ để sử dụng.

Đối với người đàn ông tên Vũ bán ma túy cho bị cáo T, do không có đủ thông tin, Cơ quan điều tra có tiến hành xác minh nhưng không xác định được con người cụ thể nên không có cơ sở để xử lý.

Đối với Lê Văn H và Lê Minh K1 có hành vi tự ý lấy ma túy của bị cáo T để sử dụng tại phòng trọ, qua xác minh các đối tượng này không thuộc diện quản lý của địa phương có liên quan đến ma túy nên Cơ quan điều tra đã chuyển hồ sơ để xử lý hành chính theo quy định. Riêng Lê Văn H còn khai đã mua ma túy của bị cáo T về cùng sử dụng với K1, tuy nhiên K1 không thừa nhận và hiện nay đối

tượng H cũng đã bỏ đi khỏi địa phương không xác định được địa chỉ mới nên cơ quan Công an không mời làm việc được, khi nào làm việc được, nếu có cơ sở sẽ xử lý sau.

Tang vật, đồ vật Cơ quan điều tra thu giữ gồm:

- 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy gồm 01 chai nhựa trong suốt, bên trên có nắp nhựa màu trắng đục 02 lỗ, 01 lỗ gắn ống nhựa màu trắng dạng ống hút, 01 lỗ được gắn nỏ thủy tinh trong suốt không rõ hình dạng bên trong có chất màu nâu là chất ma túy;

- 01 túi nylon trong suốt có vuốt khóa miệng, viền màu xanh, kích thước 4x2cm, bên trong chứa tinh thể rắn màu trắng là chất ma túy;

- 01 đoạn ống nhựa được hàn kín một đầu, đầu còn lại cắt nhọn, kích thước 4,5x0,5cm, bên trong chứa chất tinh thể rắn màu trắng là chất ma túy;

- 01 túi nhung màu đỏ, miệng túi màu vàng có dây rút, có kích thước 10x12,5cm bên trong chứa:

+ 01 túi nylon trong suốt có khóa miệng viền màu xanh, kích thước 4x4cm bên trong chứa tinh thể rắn là chất ma túy.

+ 12 túi nylon trong suốt có vuốt khóa miệng, viền màu xanh có cùng kích thước 4x4cm;

+ 11 túi nylon trong suốt có vuốt khóa miệng có viền màu đỏ có cùng kích thước 2x2cm;

- 01 cây kéo màu đen bên trên có dòng chữ “STAINLESS";

- 01 cân điện tử có kích thước 07x3,5cm;

- 01 bật lửa đã qua sử dụng;

- 01 nắp nhựa màu trắng, có đục 02 lỗ, 01 lỗ được gắn nó thủy tinh trong suốt không rõ hình dạng, 01 lỗ gắn ống nhựa màu trắng dạng ống hút;

- 01 điện thoại di động màu đen nhân hiệu HONOR, số IMEI 1: 861284079009070, số IMEI 2: 861284079509079, đã qua sử dụng;

Về xử lý vật chứng: Không có.

Về trách nhiệm dân sự: Không có.

Tại bản cáo trạng số: 16/CT-VKS-HS ngày 02/12/2025 Viện kiểm sát nhân dân khu vực 10 - Vĩnh Long đã truy tố Nguyễn Thị Ngọc T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy và Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 251 và điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 10 - Vĩnh Long giữ nguyên quan điểm đã truy tố bị cáo Nguyễn Thị Ngọc T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy và Tàng trữ trái phép chất ma túy” như bản cáo trạng đã nêu. Sau khi phân tích, đánh giá các tình tiết, chứng cứ của vụ án và nhân thân của bị cáo.

Vị đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ: Điểm b khoản 2 Điều 251; điểm r,s khoản 1,2 Điều 51; điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1,2 Điều 51; Điều 38; Điều 55 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Ngọc T từ 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù tội "Mua bán trái phép chất ma túy", từ 03 năm đến 04 năm tù tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" và tổng hợp hình phạt theo quy định. Đồng thời đề nghị xử lý tang vật chứng và buộc bị cáo nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Lời nói sau cùng của bị cáo trước khi Hội đồng xét xử vào nghị án, bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh V, Điều tra viên. Viện kiểm sát nhân dân khu vực 10 - Vĩnh Long, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Nguyễn Thị Ngọc T đã khai nhận:

Vào khoảng 14 giờ 05 phút ngày 28/7/2025, tại nhà T thuộc khóm H, phường N, tỉnh Vĩnh Long, lực lượng Công an đã bắt quả tang bị cáo Nguyễn Thị Ngọc T có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy nhằm mục đích để sử dụng gồm: 02 túi nylon và 01 đoạn ống nhựa, bên trong có chứa ma túy loại Methamphetamine, tổng khối lượng: 1,1838 gam. Ngoài ra, trong tháng 7/2025, bị cáo T còn thực hiện hành vi bán ma túy 03 lần cho các đối tượng khác, thu lợi bất chính 550.000 đồng, cụ thể: bán cho Lê Văn H 02 lần tại nhà T và khu vực cầu B thuộc khóm B, phường N, tỉnh Vĩnh Long và bán cho Trần Ngọc X (Tuyền) 01 lần tại nhà trọ S thuộc khóm V, phường L, tỉnh Vĩnh Long.

Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với tang vật chứng đã thu giữ cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận bị cáo Nguyễn Thị Ngọc T đã phạm vào tội "Mua bán trái phép chất ma túy và Tàng trữ trái phép chất ma túy" tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 2 Điều 251 và khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Như Viện kiểm sát nhân dân khu vực 10 - Vĩnh Long đã truy tố là có căn cứ, đúng pháp luật.

Tại phiên tòa, vị đại diện Viện kiểm sát và những người tham gia tố tụng không bổ sung tài liệu, đồ vật và không đề nghị triệu tập thêm người tham gia tố

tụng. Xác định tư cách người tham gia tố tụng theo quyết định đưa vụ án ra xét xử là đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[3] Xét thấy bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 10 - Vĩnh Long truy tố bị cáo Nguyễn Thị Ngọc T về tội "Mua bán trái phép chất ma túy và Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo khoản 2 Điều 251 và khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là phù hợp với quy định của pháp luật, không oan, không sai.

[4] Xét tính chất của vụ án là rất nghiêm trọng, ma túy là chất gây nghiện rất độc hại, nó không chỉ làm ảnh hưởng đến sức khỏe, khả năng tham gia lao động, học tập, đến sự phát triển bình thường về trí tuệ của người sử dụng, mà nó còn làm phát sinh nhiều loại tội phạm khác rất nguy hiểm. Hành vi của bị cáo không chỉ xâm phạm đến an ninh trật tự địa phương mà còn xâm phạm nghiêm trọng đến pháp luật hình sự. Ngoài hành vi tàng trữ bị cáo còn bán nhiều lần cho nhiều người tại nhiều địa điểm khác nhau nhằm thu lợi bất chính. Do đó, cần xử lý nghiêm đối với bị cáo để nhằm răn đe phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo đã tự khai ra những lần phạm tội trước đây mà Cơ quan điều tra chưa phát hiện. Bị cáo có bà nội là bà Nguyễn Thị Thà L1 người có công với cách mạng được tặng Bằng khen của Chính phủ, hiện bị cáo đang nuôi con dưới 36 tháng tuổi. Đây là những tình tiết giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo theo đề nghị của Viện kiểm sát là có cơ sở.

Đối với người làm chứng: anh Lê Văn H, anh Lê Minh K1, chị Trần Ngọc X vắng mặt, nhưng có lời khai phù hợp với tình tiết của vụ án.

[5] Về vật chứng:

- Gói 01: Tinh thể rắn màu trắng (sau giám định) có khối lượng 1,1751 gam, vỏ bao gói được để trong túi niêm phong số 41/2025/KV3/M1.

- Gói 02: 01 nỏ thủy tinh không rỏ hình dạng, vỏ bao gói được để trong túi niêm phong số 41/2025/KV3/M2.

- 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy gồm: 01 chay nhựa trong suốt, bên trong có nắp nhựa màu trắng dục 02 lỗ, 01 lỗ gắn ống nhựa màu trắng dạng ống hút, 01 lỗ được gắn nỏ thủy tinh trong suốt không rỏ hình dạng.

- 01 túi nhung màu đỏ, miệng túi màu vàng có dây rút, có kích thước 10 x 12,5cm.

- 12 túi nylon trong suốt có vuốt khóa miệng, viền màu xanh có cùng kich thước 4 x 4cm.

- 11 túi nylon trong suốt có vuốt khóa miệng có viền màu đỏ có cùng kích thước 2 x 2cm.

- 01 cây kéo màu đen bên trong có dòng chữ "STAINLESS".

- 01 cân điện tử có kích thước 07 x 3,5cm.

- 01 bật lửa đã qua sử dụng.

- 01 nắp nhựa màu trắng có đục 02 lỗ, 01 lỗ được gắn nỏ thủy tinh trong suốt không rỏ hình dạng, 01 lỗ gắn ống nhựa màu trắng dạng ống hút.

- 01 điện thoại di động màu đen nhãn hiệu HONOR, số IMEI 1: 861284079009070, số IMEI 2: 861284079509079 đã qua sử dụng. Nghĩ nên tịch thu tiêu hủy và sung vào ngân sách Nhà nước theo quy định của pháp luật.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7] Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị Ngọc T phạm tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"* và *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*.

1.1. Căn cứ: Điểm b khoản 2 Điều 251; điểm r,s khoản 1,2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Ngọc T 07 (bảy) năm tù tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"*.

1.2. Căn cứ: điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1,2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Ngọc T 03 (ba) năm tù tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*.

Căn cứ Điều 55 Bộ luật Hình sự: Tổng hợp hình phạt chung bị cáo phải chấp hành cho 02 tội là 10 (mười) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án, nhưng được trừ đi thời gian tạm giữ trước đó từ ngày 28/7/2025 đến 03/8/2025.

2. Về vật chứng: Căn cứ: Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy:

- Gói 01: Tinh thể rắn màu trắng (sau giám định) có khối lượng 1,1751 gam, vỏ bao gói được để trong túi niêm phong số 41/2025/KV3/M1.

- Gói 02: 01 nỏ thủy tinh không rỏ hình dạng, vỏ bao gói được để trong túi niêm phong số 41/2025/KV3/M2.

- 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy gồm: 01 chay nhựa trong suốt, bên trong có nắp nhựa màu trắng dục 02 lỗ, 01 lỗ gắn ống nhựa màu trắng dạng ống hút, 01 lỗ được gắn nỏ thủy tinh trong suốt không rỏ hình dạng.

- 01 túi nhung màu đỏ, miệng túi màu vàng có dây rút, có kích thước 10 x 12,5cm.

- 12 túi nylon trong suốt có vuốt khóa miệng, viền màu xanh có cùng kich thước 4 x 4cm.

- 11 túi nylon trong suốt có vuốt khóa miệng có viền màu đỏ có cùng kích thước 2 x 2cm.

- 01 cây kéo màu đen bên trong có dòng chữ "STAINLESS".

- 01 cân điện tử có kích thước 07 x 3,5cm.

- 01 bật lửa đã qua sử dụng.

- 01 nắp nhựa màu trắng có đục 02 lỗ, 01 lỗ được gắn nỏ thủy tinh trong suốt không rỏ hình dạng, 01 lỗ gắn ống nhựa màu trắng dạng ống hút.

Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước:

- 01 điện thoại di động màu đen nhãn hiệu HONOR, số IMEI 1: 861284079009070, số IMEI 2: 861284079509079 đã qua sử dụng.

Buộc bị cáo nộp lại số tiền 550.000 đồng tiền thu lợi bất chính do bị cáo thực hiện hành vi phạm tội mà có, sung vào ngân sách Nhà Nước.

3. Về án phí: Căn cứ: Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Buộc bị cáo Nguyễn Thị Ngọc T nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Án sơ thẩm xử công khai, báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND Khu vực 10 – Vĩnh Long;
- Phòng THADS Khu vực 10-Vĩnh Long;
- Phòng hồ sơ Công an tỉnh Vĩnh Long;
- Trại tạm giam số 3 Công an tỉnh Vĩnh Long;
- Bị cáo;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thanh Sỹ